

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1706 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc tặng Kỷ niệm chương Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đày**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi Người có công với cách mạng của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 26/2005/PL-UBTVQH, ngày 29 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi Người có công với cách mạng;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh tại Tờ trình số 1214/TTr-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2014 và Trường ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 1952/TTr-BTĐKT ngày 29 tháng 8 năm 2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

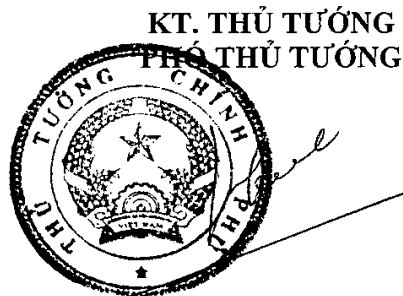
**Điều 1.** Tặng Kỷ niệm chương Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đày cho 04 cá nhân thuộc tỉnh Quảng Ninh (có danh sách kèm theo), đã nêu cao tinh thần kiên trung bất khuất, góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp Cách mạng giải phóng dân tộc.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.


**Điều 3.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Trường ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận :**

- UBND tỉnh Quảng Ninh;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: PCN Phạm Viết Muôn;  
PCN Nguyễn Văn Tùng;  
TGD Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b), Mai 44



Nguyễn Xuân Phúc


**QUỐC SÁCH**  
**ĐIỀU KIỆN THƯỞNG KỶ NIỆM CHƯƠNG**  
**“CHIẾN SĨ CÁCH MẠNG BỊ ĐỊCH BẮT TÙ ĐÀY”**  
 (Ban hành kèm theo Quyết định số 4306/QĐ-TTg ngày 23 tháng 9 năm 2014  
 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Quê Quán	Hộ khẩu thường trú	Số Quyết định của Số LĐT BXH	Thời gian bị tù, đày		Ghi chú
		Nam	Nữ				Từ năm	Đến năm	
1	Ông Vũ Hồng Hải	1949		Xã Đông Quý, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình.	Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Số 1213/QĐ- LĐT BXH ngày 01/8/2013	9/1968	02/1973	Nhà tù Phú Quốc
2	Ông Đào Văn Chung	1948		Xã Thanh Nguyên, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Số 1214/QĐ- LĐT BXH ngày 01/8/2013	5/1970	02/1973	Hố Nai, Biên Hòa
3	Ông Nguyễn Văn Ngọc	1931		Xã Xuân Sơn, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.	Xã Xuân Sơn, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Số 3958/QĐ- LĐT BXH ngày 07/10/2013	4/1954	16/6/1954	Nhà tù số 7 Mỹ Tho
4	Ông Bùi Kim Inh	1934		Xã Hoàng Quế, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Xã Hoàng Quế, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.	Số 43/QĐ-LĐT BXH ngày 17/01/2014	/1952	8/1952	Núi Đèo, Thủy nguyên, Hải Phòng